

Số: 235/KH-THKĐ

Uông Bí, ngày 13 tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH

Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên cấp tiểu học Năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) giáo viên (GV), cán bộ quản lý (CBQL) cơ sở mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 05/12/2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT;

Căn cứ Quyết định số 4660/2019/TT-BGDĐT ngày 04/12/2019 của Bộ GDĐT ban hành mục các mô đun bồi dưỡng giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 1366/SGDĐT- TCCBQLCL ngày 19/5/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch;

Căn cứ Công văn số 1231/SGDĐT-GDNNTXMN ngày 12/6/2025 của Sở GDĐT Về việc triển khai khóa học trực tuyến Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non và tiểu học;

Căn cứ tình hình thực tế, trường Tiểu học Kim Đồng xây dựng kế hoạch, nội dung bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên năm học 2025 - 2026 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu của vị trí việc làm đối với GV, CBQL; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của GV, CBQL; nâng cao mức độ đáp ứng của GV, CBQL theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục tiểu học và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

- Bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL nhằm cập nhật, tăng cường kiến thức, kỹ năng lãnh đạo và quản lý (quản lý nhân sự: công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng và chế độ chính sách..., quản lý chuyên môn, quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất, quản lý nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm, hội

nhập quốc tế trong GDĐT,...).

- Trang bị cho giáo viên những kiến thức, kỹ năng chuyên môn, phương pháp giảng dạy để đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo và khả năng tự học của học sinh.

- Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học và năng lực quản lý cho đội ngũ CBQL, GV trong nhà trường.

- Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng, tự đánh giá công tác BDTX năng lực tổ chức, quản lý hoạt động BDTX của CBQL trong nhà trường; năng lực tự học, tự bồi dưỡng của GV, năng lực tự đánh giá hiệu quả của quá trình bồi dưỡng thường xuyên.

2. Yêu cầu

- GV, CBQL nhà trường được bồi dưỡng đủ 120 tiết/năm học theo quy định của Bộ GDĐT. Đảm bảo cho tất cả CBQL, GV đều tham gia BDTX với ý thức tự giác, trách nhiệm, đủ nội dung, thời lượng bồi dưỡng.

- Nội dung bồi dưỡng phải bám sát các Chương trình BDTX của Bộ GDĐT ban hành. Bồi dưỡng có trọng tâm, tập trung vào các vấn đề mới, những vấn đề thực tiễn, có tính kế thừa qua từng năm học; không gây quá tải đối với GV trong công tác bồi dưỡng.

- Việc triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên gồm các nội dung bồi dưỡng bắt buộc và tự chọn phải gắn với việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn để từng bước nâng cao năng lực, hiệu quả của đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục qua từng năm học. Kết quả đánh giá là cơ sở xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường cuối năm học.

II. Đối tượng bồi dưỡng

- CBQL và giáo viên trường Tiểu học Kim Đồng đang trực tiếp giảng dạy trong nhà trường.

- Giáo viên diện hợp đồng lao động từ 01 năm học trở lên phải thực hiện nhiệm vụ BDTX.

- Đối tượng được miễn BDTX:

- + Báo cáo viên BDTX.

- + GV, CBQL nghỉ hưu, tinh giản biên chế, tạm dừng hợp đồng làm việc, đi học tập trung trong khoảng thời gian bằng 01 học kỳ trở lên, nghỉ thai sản, nghỉ ốm dài hạn.

- + Giáo viên diện hợp đồng lao động từ 09 tháng trở xuống

III. Đặc điểm, tình hình

1. Kết quả kiểm tra BDTX năm học trước

- CBQL được đánh giá: 02/02 Hoàn thành chương trình BDTX = 100 %

- GV được đánh giá: 17/17 Hoàn thành chương trình BDTX = 100 %

2. Tình hình đội ngũ năm học 2025 - 2026

* Tổng số CBQL, GV tiểu học: 21 đ/c, trong đó:

- Đại học: 21 đ/c; Cao đẳng: 0 đ/c
- Đảng viên: 18 đ/c (Trung cấp chính trị: 02 đ/c; 01 đ/c đang theo học).

* Biên chế cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học

- CBQL: 02 đ/c
- Giáo viên: 17 đ/c
- + GV dạy văn hóa: 13 đ/c (01 đ/c làm Tổng phụ trách)
- + GV dạy Nghệ thuật (Âm nhạc): 01 đ/c
- + GV dạy Nghệ thuật (Mỹ thuật): 01 đ/c
- + GV dạy Tiếng Anh: 02 đ/c
- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 17/10 đạt 1,7 GV/lớp.

3. Thuận lợi

- Được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố. Đội ngũ cán bộ, giáo viên đảm bảo tốt về chất lượng: 100% cán bộ giáo viên đạt trình độ chuẩn.

- 100% cán bộ, giáo viên có lập trường tư tưởng vững vàng, luôn an tâm công tác, có ý thức khắc phục mọi khó khăn trở ngại, phấn đấu vươn lên trong công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ. Cán bộ quản lý, giáo viên được tiếp cận với nguồn học liệu điện tử một cách linh hoạt; Đội ngũ giáo viên đảm bảo tốt về chất lượng, giáo viên được đào tạo theo trình độ chuẩn.

- Tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường luôn luôn đoàn kết, nhất trí cao, giúp đỡ nhau nhằm thúc đẩy hoạt động dạy và học ngày càng hiệu quả.

3. Khó khăn

- Một số đồng chí giáo viên tuổi cao nên việc áp dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy còn có hạn chế; Một số giáo viên còn hạn chế về kinh nghiệm và năng lực, chưa thực sự tự giác, tích cực trong việc tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên.

- Trang thiết bị đồ dùng các môn học còn thiếu, một số thiết bị đồ dùng kém chất lượng không sử dụng được.

- Nguồn tài liệu tham khảo để tự nghiên cứu, tự học BDTX còn hạn chế....

IV. Nội dung chương trình bồi dưỡng

* Thực hiện theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn tập huấn triển khai Học bạ số và Chữ ký số.

* Thực hiện BDTX 03 nội dung theo quy định

1. Chương trình bồi dưỡng 01: Thực hiện cho CBQL và giáo viên

1.1. Thời lượng chung: 40 tiết/năm học

1.2. Nội dung, hình thức và thời lượng cụ thể:

- Nội dung:

+ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 của Bộ GDĐT về việc ban hành kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025;

+ Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT về việc ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

+ Các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT về đường lối chính sách phát triển giáo dục;

+ Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 15/01/2025 của BTV Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của BCT về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Thông báo Kết luận số 03-TB/BCĐTW ngày 06/3/2025 của BCĐTU về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, gắn việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW đồng bộ với quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, nhất là việc sắp xếp các cấp chính quyền đúng theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và chỉ đạo của TW, BCT trên cơ sở tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Hình thức, thời lượng cụ thể:

Nội dung bồi dưỡng	Yêu cầu cần đạt	Số tiết		Thời gian
		Lý thuyết	Thực hành	
Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT	Đổi mới phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thường xuyên dưới hình thức trực tuyến đạt trên 5%. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và	5	5	- Học tập trung theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT (5 tiết) - Học tập trung tại trường theo lịch chuyên môn toàn trường vào tháng 9/2025 (5 tiết) - Học tập trung tại trường theo lịch sinh hoạt chuyên

ngày 10/5/2022 của Bộ GDĐT về việc ban hành kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025;	hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá			môn của các tổ vào tháng 10/2025 (5 tiết) - Cá nhân sắp xếp thời gian tự học trong năm học tự thiết kế bài dạy AI, E-learning (5 tiết)
Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT về việc ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;	Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc chuyển đổi số	5	10	- Học tập trung tại trường theo lịch chuyên môn toàn trường vào tháng 9/2025 (7 tiết) - Học tập trung tại trường theo lịch sinh hoạt chuyên môn của các tổ vào tháng 10/2025 (8tiết)
- Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 15/01/2025 của BTV Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của BCT về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Thông báo Kết luận số 03-TB/BCĐTW ngày 06/3/2025 của BCĐTU về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, gắn việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW đồng bộ với quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, nhất	Nghị quyết số57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của BCT về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Các nội dung văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT về đường lối chính sách phát triển giáo dục theo chỉ thị của Bộ GDĐT năm học 2025-2026	5	10	- Học tập trung theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT (3tiết) - Học tập trung toàn trường (2 tiết)

là việc sắp xếp các cấp chính quyền đúng theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và chỉ đạo của TW, BCT trên cơ sở tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. - Các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT về đường lối chính sách phát triển giáo dục;				
--	--	--	--	--

1.3. Thời gian bồi dưỡng: Trong năm học 2025-2026

2. Chương trình bồi dưỡng 02: Thực hiện cho CBQL và giáo viên

2.1. Thời lượng chung: 40 tiết/năm học

2.2. Nội dung, hình thức và thời lượng cụ thể:

- Nội dung:

+ Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với giáo dục tiểu học và các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Sở GD&ĐT.

- Giáo dục kỹ năng công dân số trong trường Tiểu học; Chuyển đổi số và sử dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý và dạy học; triển khai Học bạ số cấp tiểu học.

- Hình thức, thời lượng cụ thể:

Nội dung bồi dưỡng	Yêu cầu cần đạt	Số tiết		Thời gian
		Lý thuyết	Thực hành	
Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Các nội dung văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GD&ĐT về nhiệm vụ năm học 2025-2026	10	0	- Học tập trung theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT (5tiết) - Học tập trung toàn trường (5 tiết)
Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học	1. Nhiệm vụ chung của công tác GDTH	10	5	- Học tập trung tại trường theo

2025-2026 đối với giáo dục tiểu học và các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Sở GD&ĐT	năm học 2025-2026 2. Nhiệm vụ cụ thể của công tác GDTH năm học 2025-2026 3. Các nhiệm vụ cần thực hiện đối với các tổ chuyên môn và giáo viên. 4. Nội dung 1 số văn bản chỉ đạo về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, công tác học sinh, sinh viên.			chuyên môn nhà trường vào tháng 9/2025 (5 tiết) - Học tập trung tại tổ chuyên môn vào tháng 9 (5 tiết) - Cá nhân, GV sắp xếp thời gian tự nghiên cứu (5 tiết)
Giáo dục kỹ năng công dân số trong trường Tiểu học; Chuyển đổi số và sử dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý và dạy học; triển khai Học bạ số cấp tiểu học	1. Lồng ghép GD-KNCDS vào dạy học. 2. Thực hiện việc chuyển đổi số và sử dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục. 3. Thực hiện học bạ số trong giáo dục	5	10	- Học tập trung theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT (5tiết) - Học tập trung tại tổ chuyên môn vào tháng 9 (5 tiết) - Cá nhân sắp xếp thời gian tự nghiên cứu (5 tiết)

2.3. Thời gian: Trong năm học 2025-2026

3. Chương trình bồi dưỡng 03:

3.1. Nội dung và thời lượng:

- Chuyên đề: Nâng cao năng lực tổ chức hoạt động dạy học tăng cường kỹ năng đọc, viết cho học sinh tiểu học có đáp ứng giới. (15 tiết)
- Chuyên đề: Nâng cao năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm tăng cường kỹ năng đọc, viết cho học sinh tiểu học có đáp ứng giới. (15 tiết)
- Thực hành xây dựng 1 kế hoạch bài dạy về chuyên đề “Nâng cao năng lực tổ chức hoạt động dạy học tăng cường kỹ năng đọc, viết cho học sinh tiểu học có đáp ứng giới” (05 tiết)
- Thực hành xây dựng 1 kế hoạch bài dạy về chuyên đề “Nâng cao năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm tăng cường kỹ năng đọc, viết cho học sinh tiểu học có đáp ứng giới” (5 tiết)

3.2. Hình thức

Giáo viên tự đăng ký tham gia khóa học trực tuyến được cập nhật trên hệ thống TEMIS của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo link sau:
<https://temis.cSDL.edu.vn/temis/learn/in-progress-courses>;

3.3. Thời gian: Từ ngày 12/6/2025 đến trước 30/8/2025

V. Đánh giá, xếp loại và công nhận kết quả BDTX

1. Đánh giá, xếp loại kết quả BDTX

Thực hiện theo khoản 6 Điều 1 Thông tư số 17/2022/TT-BGDDT ngày 05/12/2022.

2. Công nhận kết quả BDTX

Thực hiện theo khoản 7 Điều 1 Thông tư số 17/2022/TT-BGDDT ngày 05/12/2022.

VI. Thời gian, thời lượng BDTX

- Mỗi GV, CBQL thực hiện Chương trình BDTX với thời lượng 120 tiết/ năm học, bao gồm:

- Chương trình bồi dưỡng 01: Khoảng 01 tuần/ năm học (khoảng 40 tiết/ năm học);

- Chương trình bồi dưỡng 02: Khoảng 01 tuần/ năm học (khoảng 40 tiết/ năm học);

- Chương trình bồi dưỡng 03: Từ ngày 12/6/2025 đến trước 30/8/2025 (khoảng 40 tiết/năm học).

VII. Tài liệu BDTX

- Các chuyên đề và bộ tài liệu ELM, TCDV được cập nhật tại link: <http://phuongphaptiepcan.sciv.vn>

- GV, CBQL sử dụng tài liệu bồi dưỡng do chuyên môn nhà biên soạn hoặc có thể khai thác, sử dụng các tài liệu phù hợp khác.

VIII. Kinh phí thực hiện công tác BDTX hàng năm

Kinh phí BDTX được dự toán trong kinh phí chi thường xuyên hằng năm, từ nguồn hỗ trợ của các chương trình, dự án hoặc từ các nguồn khác theo quy định của pháp luật nếu có.

IX. Tổ chức thực hiện

1. Đối với nhà trường

- Hướng dẫn giáo viên, CBQL cấp tiểu học xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX.

- Chủ trì thực hiện đánh giá kết quả thực hiện Chương trình 01, 02 (Theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 19/2021/TT-BGDDT được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Thông tư 17/2022/TT-BGDDT) đối với giáo viên.

- Thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên, cán bộ quản lý tham gia BDTX theo quy định.

- Chủ động phối hợp với cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX trong việc thực các chương trình bồi dưỡng cho CBQL, GV theo quy định.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn (theo trường hoặc cụm trường) để trao đổi, thảo luận, áp dụng nội dung bồi dưỡng vào thực tiễn nhà trường.
- Tổng hợp kết quả BDTX của GV, CBQL; báo cáo kết quả *(theo mẫu Phụ lục gửi kèm)* về bộ phận chuyên môn Tiểu học - Sở GDĐT (gửi bản excel để tổng hợp) **trước ngày 31/5/2026**.

2. Đối với giáo viên và CBQL

- Xây dựng kế hoạch BDTX xong trước ngày 30/6/2025 nộp về nhà trường kí duyệt và lưu trên driver theo đúng quy định của chuyên môn nhà trường.
- Thực hiện nghiêm túc việc học BDTX theo kế hoạch BDTX của Phòng và của nhà trường. Ghi chép, lưu trữ đầy đủ các nội dung học.
- Tổ chức các buổi sinh hoạt tổ/nhóm trong tổ chuyên môn/liên tổ để trao đổi, thảo luận, áp dụng các nội dung bồi dưỡng vào thực tiễn của tổ, lớp.
- Đưa biên bản học tập trung của nhóm tổ chuyên môn lưu trên driver sau mỗi nội dung học tập trung.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ quản lý và giáo viên cấp tiểu học của trường Tiểu học Kim Đồng năm học 2025 - 2026. Đề nghị các tổ chuyên môn và các giáo viên thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch nhà trường xây dựng. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần báo cáo kịp thời với Ban lãnh đạo nhà trường để giải quyết.

Nơi nhận:

- PGDĐT (b/c);
- BGH (b/c);
- TTCM, GV(t/h);
- Lưu: CM.

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Hồng Luyện

DANH SÁCH
Tổng hợp kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025-2026

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ	Môn dạy	Điểm đánh giá		
		Nam	Nữ			CT 01	CT 01	CT 03
1	Dương Thị Hồng Luyến			Hiệu trưởng	CBQL			
2	Nguyễn Thị Duyên			PHT	CBQL			
3	Đỗ Thị Hòa			Giáo viên	GVTH			
4	Phạm Thị Đông			Giáo viên	GVTH			
5	Lý Thị Thơm			Giáo viên	GVTH			
6	Lương Thị Thanh Linh			Giáo viên	GVTH			
7	Nguyễn Thị Mai Lệ			Giáo viên	GVTH			
8	Nguyễn Thị Thùy			Giáo viên	GVTH			
9	Trần Thị Thương			Giáo viên	GVTH			
10	Nguyễn Thùy Hằng Ninh			Giáo viên	GVTH			
11	Lưu Thị Lan Anh			Giáo viên	GVTH			
12	Lý Thị Phụng			Giáo viên	GVTH			
13	Nguyễn Thị Miên			Giáo viên	GVTH			
14	Mã Phương Thúy			Giáo viên	GVTH(HĐ)			
15	Dương Thị Bích Nhân			Giáo viên	Âm nhạc			
16	Ngô Thị Lan			Giáo viên	Mĩ thuật			
17	Nguyễn Thị Nga			Giáo viên	Tiếng Anh			
18	Nguyễn Thị Thanh Thùy			Giáo viên	Tiếng Anh			
19	Đặng Thị Thìn			Giáo viên	GVTH(HĐ)			

HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Hồng Luyến